|  |  |
| --- | --- |
|  **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BGTVT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ**

Kính gửi: Chính phủ

Căn cứ Luật ban hành các văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH 15 (sau đây gọi là Luật Đường bộ);

Căn cứ Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành [Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-2015-282382.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp 7;

 Bộ Giao thông vận tải (GTVT) kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ (sau đây gọi là Dự thảo Nghị định) như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

1. Căn cứ pháp lý xây dựng Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, bao gồm:

Căn cứ [Luật Tổ chức Chính phủ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-to-chuc-Chinh-phu-2015-282379.aspx) ngày 19 tháng 6 năm 2015; [Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-To-chuc-chinh-phu-va-Luat-To-chuc-chinh-quyen-dia-phuong-sua-doi-2019-411945.aspx) ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ [Luật Đường bộ số 35/2024/QH15](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Luat-Dau-thau-2023-22-2023-QH15-518805.aspx) ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Cần cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

2. Sự cần thiết xây dựng Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ:

a) Luật Đường bộ giao Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành tại 20 Điều của Luật (chưa kể các nội dung Luật giao Chính phủ quy định về thanh toán điện tử, về thu phí sử dụng đường cao tốc Nhà nước đầu tư, sở hữu và các quy định tại Chương IV – Vận tải đường bộ), trong đó có trường hợp Luật giao Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành toàn bộ Điều, có trường hợp, Luật giao Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một, một số khoản của Điều trong Luật này. Cụ thể như sau:

(1)- Khoản 6 Điều 5 giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch KCHT đường bộ;

(2)- Khoản 3 Điều 6 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 6 – Cơ sở dữ liệu đường bộ;

(3)- Khoản 6 Điều 8 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 8- Phân loại đường bộ theo cấp quản lý;

(4)- Khoản 4 Điều 11 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 11 – Đặt tên, đổi tên, số hiệu đường bộ;

(5)- Khoản 7 Điều 14 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 14- Phần đất để bảo vệ, bảo trì đường bộ;

(6)- Khoản 4 Điều 15 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 15- Hành lang an toàn đường bộ;

(7)- Khoản 9 Điều 17 giao Chính phủ quy định khoản 5 – giới hạn theo phương thẳng đứng của đường dây tải điện, dây dẫn điện đi phía trên đường bộ của Điều 17;

(8)- Khoản 6 Điều 18 giao Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 (về việc xây dựng, lắp đặt biển quảng cáo) của Điều 18;

(9)- Khoản 7 Điều 19 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 19 – Xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

 (10)- Khoản 5 Điều 20 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 20 – Xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung với đường bộ;

(11)- Khoản 5 Điều 21 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 21 – Bảo vệ KCHT đường bộ;

(12)- Khoản 7 Điều 25 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 25 - Tổ chức giao thông;

(13)- Khoản 7 Điều 29 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 29 – Thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ;

(14)- Điểm c Khoản 3 Điều 30 giao Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành việc kết nối giao thông đường bộ;

(15)- Khoản 9 Điều 37 giao Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Điều 37 – Trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì KCHT đường bộ;

(16)- Khoản 3 Điều 40 giao Chính phủ quy định chi tiết về hệ thống giao thông thông minh quy định tại khoản 2 Điều 40;

(17)- Khoản 5 Điều 48 giao Chính phủ quy định chi tiết các khoản 2, 3 và 4 Điều này về các nội dung liên quan đến đầu tư mở rộng, nâng cấp đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư (PPP);

(18) - Khoản 5 Điều 49 giao Chính phủ quy định chi tiết về quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì, bảo vệ KCHT đường cao tốc;

(19)- Khoản 5 Điều 50 giao Chính phủ quy định chi tiết về việc đầu tư trạm dừng nghỉ của đường cao tốc quy định tại khoản 2 Điều 50;

(20) - Khoản 2 Điều 86 giao Chính phủ quy định chi tiết đối vưới đường cao tốc đã đưa vào khai thác nhưng chưa đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 45 và khoản 2 Điều 47 Luật ĐB.

b) Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (Luật TTATGTĐB) có quy định tại khoản 4 Điều 77 giao Chính phủ quy định chi tiết đối với nội dung Điều 77 – Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với trường hợp sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác (khác với mục đích sử dụng cho giao thông đường bộ). Đây là quy định liên quan đến sử dụng lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác. Do đó tại Quyết định số 717/QQ-TTg ngày 27/7/2024, Thủ tướng Chính phủ phân công Bộ GTVT xây dựng trong Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ có cả nội dung hướng dẫn thi hành Điều 77 Luật TTATGTĐB (không quy định trong các Nghị định khác quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật TTATGT).

Căn cứ các nội dung đã trình bày, việc xây dựng và ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ là cần thiết, đủ căn cứ pháp lý và phù hợp với Quyết định số 717/QQ-TTg ngày 27/7/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục và phân công các cơ quan chủ trì soản thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích:**

Mục đích ban hành Nghị định nhằm quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các Điều, khoản Luật Đường bộ 2024 và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 giao Chính phủ quy định liên quan đến các lĩnh vực quy hoạch, đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; cơ sở dữ liệu đường bộ và giao thông thông minh trong lĩnh vực đường bộ, cụ thể Nghị định sẽ có phạm vi quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đường bộ về:

- Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Cơ sở dữ liệu đường bộ;

- Phân loại đường bộ theo cấp quản lý; đặt tên, đổi tên, số hiệu đường bộ;

- Quy định về đất để bảo vệ, bảo trì đường bộ; hành lang an toàn đường bộ; phạm vi bảo vệ trên không và phía dưới đường bộ;

- Xây dựng, lắp đặt biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung với đường bộ;

- Quản lý, vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Tổ chức giao thông và kết nối giao thông đường bộ, sử dụng đường bộ vào mục đích khác với mục đích giao thông; thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ;

- Giao thông thông minh;

- Về đường cao tốc, quy định chi tiết thi hành việc mở rộng, nâng cấp đường cao tốc hoặc đường bộ khác đang khai thác theo hình thức đối tác công tư thành quốc lộ; quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường cao tốc; đầu tư trạm dừng nghỉ của đường cao tốc.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

Dự thảo Nghị định bám sát các quy định của Luật Đường bộ và các Luật khác có liên quan đồng thời các nội dung của Nghị định thể hiện công tác hể chế hoá các chủ trương của Đảng và Nhà nước đối với lĩnh vực đường bộ, trong đó có các vấn đề:

- Thể chế hoá Nghị quyết số 13-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Khoá XI trong đó có các quy định tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đường bộ ngày càng đồng bộ, hiện đại, đặc biệt là hệ thống đường bộ cao tốc để đáp ứng công cuộc xây dựng và phát triển đất nước trong tình hình mới và quản lý, khai thác, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ hiệu quả, bền vững, phục vụ tốt cho giao thông vận tải đường bộ thông suốt, an toàn;

 - Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đường bộ và trong quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì KCHT đường bộ; phát huy các nguồn lực tham gia đầu tư phát triển và khai thác KCHT đường bộ nhằm thể chế hoá Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và các chủ trương của Đảng, Nhà nước, trong đó hoàn thiện các quy định về phân cấp, giao Chính quyền địa phương đầu tư xây dựng đường quốc lộ, cao tốc thuộc Quy hoạch mạng lưới đường bộ Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050; thúc đẩy các nguồn vốn đầu tư đường cao tốc và KCHT đường bộ khác theo hình thức PPP; đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung với đường bộ;

- Hoàn thiện các quy định về tổ chức giao thông, kết nối giao thông, đấu nối giao thông của tất cả các loại đường bộ, nâng cao điều kiện về thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ để thể chế hoá Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông rong tình hình mới;

- Thể chế hoá các quy định về tiết kiệm tài nguyên đất, không gian thông quy các quy định về xây dựng công trình hạ tầng sử dụng chung với đường bộ, công trình hạ tầng kỹ thuật khác trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng, công trình khác để thống nhất với quy định của Luật Đất đai 2024, Luật Xây dựng và các Luật khác có liên quan;

- Thể chế hoá trong lĩnh vực đường bộ các chủ trương về đẩy mạnh áp dụng cách mạng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin trong lĩnh vực đường bộ thông qua các quy định về cơ sở dữ liệu đường bộ, giao thông thông minh;

- Tiếp tục thực hiện đơn giản thủ tục hành chính, giảm các bước thực hiện thủ tục hành chính; quy định công khai các thủ tục hành chính trong Nghị định này.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành tại 20 Điều của Luật Đường bộ (chưa kể các nội dung Luật giao Chính phủ quy định về thanh toán điện tử, về thu phí sử dụng đường cao tốc Nhà nước đầu tư, sở hữu và các quy định tại Chương IV – Vận tải đường bộ) và quy định tại khoản 4 Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ (quy định đối với trường hợp sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác, khác với mục đích sử dụng cho giao thông đường bộ).

**2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quy hoạch, đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, cơ sở dữ liệu đường bộ và giao thông thông minh*.*

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

1. Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 được Quốc hội khoá XV thông qua ngày 27/6/2024.

Ngày 27/7/2024 Thủ tướng Chính đã ban hành Quyết định số 717/QQ-TTg ban hành chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khoá XV kỳ họp thứ 7 thông qua.

2. Ngày 08/08/2024 Bộ GTVT đã ban hành Quyết định số 981/QĐ-BGTVT về chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật Đường bộ và Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Ngày 23/8/2024 Bộ GTVT ban hành văn bản số 9186/BGTVT-KCHTGT chấp thuận Đề cương chi tiết Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ;

 Ngày 09/9/2024, Bộ Giao thông vận tải đã có văn bản số .../BGTVT-KCHT gửi các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan để xin ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị định.

3. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải đã chủ trì các cuộc họp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan, đơn vị.

4. Ngày .../9/2024, Bộ Giao thông vận tải đã có văn bản số ..../BGTVT-KCHTgửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định. Ngày ......9/2024, Bộ Tư pháp đã có báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị định tại Văn bản số ....

5. Bộ Giao thông vận tải đã đăng tải Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định này lên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để chính thức lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ GTVT đã tổng hợp ý kiến, tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Trong suốt quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Giao thông vận tải luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời tiến hành rà soát, đối chiếu nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp, mâu thuẫn với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ trình gồm 9 Chương và 97 Điều. Bố cục cụ thể của dự thảo Nghị định gồm các chương sau:

Chương I – Những quy định chung;

Chương II – Phân loại, phân cấp và trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì KCHT đường bộ;

Chương III – Quy định về đất của đường bộ, HLATĐB, xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ KCHT đường bộ; bảo vệ KCHT đường bộ;

Chương IV – Tổ chức giao thông và kết nối giao thông đường bộ;

Chương V – Thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ;

Chương VI- Đường bộ cao tốc;

Chương VII – Cơ sở dữ liệu đường bộ;

Chương VIII – Giao thông thông minh;

Chương IX – Điều khoản thi hành.

**2. Nội dung cơ bản**

a) Chương I – Những quy định chung

Chương này bao gồm 02 điều (Điều 1 – Điều 2) để quy định về phạm vi, đối tượng áp dụng và giải thích từ ngữ.

b) Chương II – Phân loại, phân cấp và trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì KCHT đường bộ.

Chương này bao gồm 7 điều (từ Điều 3 đến Điều 9) để quy định về phân loại đường bộ, trình tự thủ tục khi thực hiện quy định Thủ tướng Chính phủ giao UBND cấp tỉnh quản lý quốc lộ để đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH, bảo đảm quốc phòng, an ninh; các quy định về quản lý quốc lộ tại đô thị đặc biệt; phân cấp quản lý quốc lộ, số hiệu đường bộ và việc quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì KCHT đường bộ.

c) Chương III – Quy định về đất của đường bộ, HLATĐB, xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ KCHT đường bộ; bảo vệ KCHT đường bộ.

Chương này bao gồm 11 điều (từ Điều 10 đến hết Điều 20) để quy định về phần đất để bảo vệ, bảo trì và HLATĐB trong đó quy định cụ thể cho từng loại công trình đường bộ, và quy định theo đặc điểm đường đô thị, đường ngoài đô thị; quy định cho đặc thù đường bộ qua sông; quy định giới hạn bảo vệ trên không của đường bộ; quy định chi tiết thi hành các Điều 18, Điều 19 và Điều 20 của Luật Đường bộ về xây dựng, lắp đặt trong phạm vi bảo vệ KCHT đường bộ các công trình: biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình hạ tầng sử dụng chung với đường bộ và cơ chế quản lý, khai thác, sử dụng, trình tự thủ tục thực hiện và quy định công tác bảo vệ KCHTĐB.

d) Chương IV – Tổ chức giao thông và kết nối giao thông đường bộ.

Chương này bao gồm 15 điều (từ Điều 21 đến Điều 35) để quy định chi tiết thi hành các Điều 25 – Tổ chức giao thông, Điều 30- Kết nối giao thông đường bộ của Luật Đường bộ. Trong đó các Điều 21, 22, 23, 24 quy định về tổ chức giao thông trong các giai đoạn: lập quy hoạch, lập dự án đầu tư, thiết kế (sau thiết kế cơ sở), trước khi đưa đường bộ vào khai thác và giai đoạn khai thác, sử dụng đường bộ, tổ chức giao thông khi thi công trên đường bộ đang khai thác; Điều 29 quy định về phương án tổ chức giao thông đường cao tốc; Điều 25 Phương án TCGT đường cao tốc đã đưa vào khai thác nhưng chưa đáp ứng Điều 45 và Điều 47 của Luật Đường bộ (đường cao tốc phân kỳ đầu tư).

Quy định về kết nối giao thông từ Điều 26 đến Điều 35, trong đó có các nội dung chủ yếu quy định về các trường hợp kết nối; vị trí đấu nối, các hình thức nút giao đấu nối; đấu nối vào đường cao tốc; các yêu cầu về kỹ thuật khi đấu nối đường nhánh, đường gom, đường khác vào đường chính; Đấu nối vào quốc lộ; lập, phê duyệt danh sách các điểm đấu nối vào quốc lộ, đường tỉnh; chấp thuận thiết kế và phương án thi công nút giao đấu nối; cấp phép thi công nút giao đấu nối; đấu nối tạm có thời hạn vào quốc lộ, đường tỉnh đang khai thác; Đấu nối các đường địa phương: đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn xóm; Sử dụng tạm thời một phần đường bộ, lòng đường, vỉa hè vào mục đích văn hoá và mục đích khác không phải giao thông.

đ) Chương V – Thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ.

Chương này bao gồm 21 điều (từ Điều 36 đến Điều 56) để quy định chi tiết thi hành Điều 29- Thẩm tra, thẩm định an toàn giao thông đường bộ, trong đó nội dung chủ yếu là quy định về các nội dung thẩm tra, thẩm định ATGTĐB, hồ sơ và các thủ tục quy định về thẩm tra, thẩm định ATGT các bước: đầu tư XDCT, khai thác, sử dụng đường bộ; các quy định về đào tạo, cấp chứng chỉ thẩm tra viên ATĐB.

e) Chương VI- Đường bộ cao tốc

Chương này bao gồm 27 điều (từ Điều 57 đến Điều 73) để quy định chi tiết thi hành các khoản 2, 3 và 4 Điều 48 – Mở rộng, nâng cấp đường cao tốc hoặc đường bộ đang khai thác thành đường cao tốc Luật Đường bộ, Điều 49 – Quản lý, khai thác, bảo trì, bảo vệ KCHT đường cao tốc và quy định chi tiết về Trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe, đỗ xe tại khoản 2 Điều 52 Luật Đường bộ. Trong đó các quy định về lập hồ sơ mở rộng, nâng cấp đường cao tốc, đánh giá năng lực, kinh nghiệm và đánh giá phụ lục hợp đồng dự án PPP cao tốc; thoả thuận thực hiện mở rộng đường cao tốc đang khai thác theo hình thức PPP, đầu tư công đường cao tốc; đầu tư trạm dừng nghỉ đường cao tốc; quản lý, khai thác và bảo trì đường cao tốc.

g) Chương VII – Cơ sở dữ liệu đường bộ

Chương này bao gồm 07 điều (từ Điều 74 đến Điều 80) để quy định chi tiết thi hành Điều 6 – Cơ sở dữ liệu đường bộ Luật Đường bộ. Trong đó quy định chủ yếu về thông tin trong CSLD đường bộ; nguyên tắc và các quy định cụ thể về xây dựng, cập nhật, khai thác, sử dụng, chia sẻ CSDL đường bộ; Quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện quản lý CSDL đường bộ;

h) Chương VIII – Giao thông thông minh

Chương này bao gồm 3 điều (từ Điều 81 đến Điều 83) để quy định chi tiết thi hành Điều 40 – Giao thông thông minh của Luật Đường bộ. Trong đó quy định chung về giao thông thông minh (GTTM/ITS), nguyên tắc xây dựng, quản lý, vận hành khai thác sử dụng hệ thống GTTM/ITS và hệ thống quản lý điều hành đường cao tốc.

i) Chương IX – Điều khoản thi hành

Chương này bao gồm 4 điều (từ Điều 84 đến Điều 87) bao gồm:

- Điều 84- Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2019/NĐ-CP quy định chi tiết lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá và điều chỉnh các Quy hoạch có tính chất chuyên ngành;

- Điều 85 – Quy định chuyển tiếp;

- Điều 86- Hiệu lực thi hành;

- Điều 87- Trách nhiệm thực hiện.

**3. Về thủ tục Hành chính**

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về bảo đảm nguồn nhân lực**

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính có trách nhiệm bảo đảm đầy đủ các điều kiện về con người, cơ sở vật chất để thực hiện việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính, bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước trong lĩnh vực hàng hải.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung đã có nghiên cứu, đánh giá về tính khả thi, hiệu quả và bảo đảm không phát sinh thêm cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị. Đối với các cơ quan được chuyển giao thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính: Việc chuyển giao thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính trên cơ sở đã có nghiên cứu, đánh giá về tính khả thi, hiệu quả và bảo đảm không phát sinh thêm cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị. Các cơ quan được giao thực hiện thủ tục hành chính là những cơ quan đã thực hiện nhiều nhiệm vụ liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính nên sẽ không phát sinh vướng mắc, bất cập về nhân lực thực hiện thủ tục hành chính.

**2. Về bảo đảm nguồn kinh phí**

Kinh phí thực thi Nghị định do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác thi hành Nghị định phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính.

Đối với nguồn kinh phí để thực hiện các quy định về nâng mức độ dịch vụ công, các cơ quan, đơn vị không gặp vướng mắc vì căn cứ vào chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, cơ quan chủ quản để có lộ trình chủ động triển khai xây dựng phần mềm giải quyết thủ tục hành chính. Dự thảo Nghị định quy định đa dạng cách thức thực hiện thủ tục hành chính gồm trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

Dự thảo Nghị định có nhiều nội dung mới so với trước đây, đồng thời các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành hướng dẫn thi hành chưa đồng bộ, có nội dung chưa đủ, còn các hạn chế khác cần khắc phục để đáp ứng yêu cầu thực tế và tình hình mới cần rà soát, sửa đổi, bổ sung (như các vấn đề phân quyền, phân cấp đầu tư và quản lý khai thác KCHT đường bộ; đầu tư, xây dựng, khai thác đường cao tốc; công tác tổ chức giao thông, kết nối giao thông, ATGT đường bộ, khai thác sử dụng phạm vi bảo vệ KCHT đường bộ để xây dựng, lắp đặt các công trình khác …). Dự thảo Nghị định sẽ hoàn thiện hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ theo quy định...

Trên đây là Tờ trình về Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Bộ Giao thông vận tải kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo: Hồ sơ dự thảo Nghị định, gồm:*

*1. Dự thảo Nghị định.*

*2. Văn bản thẩm định của Bộ Tư pháp và ý kiến giải trình, tiếp thu thẩm định của Bộ Tư pháp.*

*3. Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định.*

*4. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách tại dự thảo Nghị định.*

*5. Báo cáo đánh giá tác động của thủ tục hành chính (Mẫu số 01, Mẫu số 03 và Mẫu số 04).*

*6. Bảng so sánh dự thảo Nghị định với văn bản hiện hành.*

*7. Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định.*

*8. Ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:** - Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp; - Bộ trưởng (để b/c);- Cục ĐBVN; - Lưu: VT, KCHT. | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Xuân Sang**  |